|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN CÁT HẢI  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**    *(Đề thi gồm 02 trang)* | **ĐỀ KHẢO SÁT VÀO LỚP 10 THPT**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN**  Thời gian: 120 phút(*không kể thời gian giao đề*) |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (3 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Hải Phòng là bờ cõi biên cương phía Đông Bắc của đất nước. Đó là không gian lãnh hải quốc gia với những vẻ đẹp hùng vĩ, thơ mộng của một vùng sông nước, mây trời, biển đảo rộng lớn. Đây là mảnh đất “địa linh nhân kiệt” với biết bao thế hệ người Hải Phòng, làm nên bản sắc văn hóa đô thị biển và văn hóa cảng thị. Thành phố Hải Phòng tọa lạc trong không gian vùng ven của đồng bằng Bắc bộ, nơi có thể dõi nhìn núi cao hoang sơ và mặt biển Đông bao la với những hòn đảo xa xôi, có dòng sông Bạch Đằng ngày đêm cuộn trào sóng vỗ âm vang mãi bản anh hùng ca bất tận về những chiến công vang dội của lịch sử chống ngoại xâm. Còn nữa những tên gọi địa danh như Đình Vũ, Lạch Tray, Cầu Rào, Cầu Đất, Bến Bính, Xi Măng, Lạc Viên, Cát Bi, Cát Bà và cả màu trời rực rỡ hoa phượng đỏ đã đi vào thi ca nhạc họa để còn mãi với thời gian. Tất cả những sắc màu, thanh âm, những dáng hình núi sông bờ cõi, thiên nhiên biển đảo oai hùng đó đã hun đúc nên tính cách đặc biệt của người Hải Phòng “ăn sóng nói gió”: trí tuệ và bản lĩnh, anh hùng và nghệ sĩ, gan góc và kiên trung; đằm thắm và dịu dàng; trong sáng và khát vọng; hào hiệp và cần cù; trí tuệ hàn lâm và giản dị chất phác...*

(Trích***Phát huy sức mạnh văn hóa, con người Hải Phòng  
động lực phát triển****,* PGS. TS Nguyễn Toàn Thắng,  
Báo Hải Phòng Xuân Quý Mão 2023, trang 17)

**Câu 1**(0,5 điểm)*.* Theo đoạn trích, điều gì *đã hun đúc nên tính cách đặc biệt của người Hải Phòng “ ăn sóng nói gió”*?

**Câu 2**(0,5 điểm)*.* Em hiểu như thế nào câu văn: *Đây là mảnh đất “địa linh nhân kiệt” với biết bao thế hệ người Hải Phòng, làm nên bản sắc văn hóa đô thị biển và văn hóa cảng thị.*

**Câu 3**(1,0 điểm)*.* Hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ liệt kê được sử dụng trong câu văn sau: *Còn nữa những tên gọi địa danh như Đình Vũ, Lạch Tray, Cầu Rào, Cầu Đất, Bến Bính, Xi Măng, Lạc Viên, Cát Bi, Cát Bà và cả màu trời rực rỡ hoa phượng đỏ đã đi vào thi ca nhạc họa để còn mãi với thời gian.*

**Câu 4**(1,0 điểm)*.* Thông điệp tâm đắc nhất mà em đón nhận được qua đoạn trích trên là gì? Nêu lí do em lựa chọn thông điệp đó.

**PHẦN II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1**(2,0 điểm)*.* Từ nội dung đoạn trích trong phần Đọc - hiểu, hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với việc gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc trong thời kì hội nhập.

**Câu 2**. (5,0 điểm) Viết bài văn trình bày cảm nhận về vẻ đẹp của đoạn thơ sau:

*Mọc giữa dòng sông xanh*

*Một bông hoa tím biếc*

*Ơi con chim chiền chiện*

*Hót chi mà vang trời*

*Từng giọt long lanh rơi*

*Tôi đưa tay tôi hứng*

(Trích *Mùa xuân nho nhỏ,* Thanh Hải, **Ngữ văn 9**, tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam 2015, trang 55,56)

**---------Hết---------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG**

Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của Hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh chỉ quan tâm ý mà cho điểm một cách đơn thuần. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, tính chất cụ thể của đề thi và đặc điểm của kì thi THPT; trên cơ sở bám sát biểu điểm và từng bài làm cụ thể của học sinh, giám khảo chủ động, linh hoạt trong vận dụng tiêu chí cho điểm. Tôn trọng và khuyến khích những bài làm sáng tạo, độc đáo, giàu cảm xúc.

Trong trường hợp thí sinh tổ chức bài làm theo cách riêng nhưng vẫn đáp ứng được yêu cầu cơ bản của đáp án thì vẫn cho điểm như hướng dẫn chấm. Điểm từng câu không làm tròn. Điểm bài thi bằng tổng điểm các câu, không làm tròn.

**B. GỢI Ý ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU** (3 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| 1 | - Theo đoạn trích: *Tất cả những sắc màu, thanh âm, những dáng hình núi sông bờ cõi, thiên nhiên biển đảo oai hùng đã hun đúc nên tính cách đặc biệt của người Hải Phòng “ăn sóng nói gió”.* | 0,5 |
| 2 | - Hiểu câu văn: *Đây là mảnh đất “địa linh nhân kiệt” với biết bao thế hệ người Hải Phòng, làm nên bản sắc văn hóa đô thị biển và văn hóa cảng thị.*  **+** Khẳng định Hải Phòng là mảnh đất kết tinh sự linh thiêng của sông núi, là nơi hội tụ những con người tinh hoa kiệt xuất.  **+** Ngợi ca, tự hào về mảnh đất và con người quê hương. | 0,5 |
| 3 | - Biện pháp tu từ liệt kê: *Đình Vũ, Lạch Tray, Cầu Rào, Cầu Đất, Bến Bính, Xi Măng, Lạc Viên, Cát Bi, Cát Bà.*  - Hiệu quả biểu đạt:  + Tạo nhịp điệu, làm cho lời văn thêm cụ thể, sinh động, hấp dẫn, gây ấn tượng, tăng sức thuyết phục với người đọc, người nghe.  + Diễn tả đầy đủ, cụ thể những địa danh của Hải Phòng đã đi vào thơ ca nhạc họa, làm nên bản sắc văn hóa Hải Phòng.  + Thể hiện thái độ trân trọng, ca ngợi, tự hào về bản sắc văn hóa quê hương Hải Phòng của tác giả. Mong muốn người đọc yêu quê hương, tự hào về quê hương. | 0,25  0,75 |
| 4 | - HS lựa chọn 1 thông điệp tâm đắc nhất.  - Lí giải phù hợp, thuyết phục (Vấn đề đó là gì?, Vai trò/ý nghĩa của vấn đề, Cần phải làm gì?) | 0.25  0.75 |

**PHẦN II. LÀM VĂN** (7 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| 1 | **1.1. Yêu cầu hình thức, kĩ năng:**  -Đúng đoạn văn nghị luận xã hội, dung lượng đảm bảo.  - Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,25 |
| **1.2. Yêu cầu nội dung, kiến thức:**  **\* Nêu vấn đề nghị luận:** Trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với việc gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc trong thời kì hội nhập.  **\* Triển khai vấn đề nghị luận:**  ***- Giải thích:***  **+** Bản sắc văn hóa dân tộclà toàn bộ các giá trị vật chất, tinh thần mà con người sáng tạo ra trong lịch sử, thể hiện những nét riêng của một dân tộc.  + Bản sắc văn hóa dân tộc là vô cùng quý giá,việc giữ gìn bản sắc ấy trong thời kì hội nhập là việc làm vô cùng quan trọng, cần thiết. Đánh mất văn hóa dân tộc là đánh mất quá khứ, mất lịch sử, cội nguồn.  ***- Trách nhiệm của thế hệ trẻ trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc:***  + Thế hệ trẻ là lực lượng xung kích, sáng tạo có vai trò quan trọng to lớn trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, họ là lực lượng trực tiếp tham gia bảo vệ, giữ gìn, bổ sung, phát triển và quảng bá những giá trị bản sắc văn hóa dân tộc thông qua việc thực hiện nội dung, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.  + Cần không ngừng học hỏi để trở thành con người đáp ứng với yêu cầu của thời đại, có vốn hiểu biết phong phú, biết giữ gìn những nét đẹp văn hoá.  + Mở rộng tầm nhìn để vừa tiếp thu cái hay vừa sàng lọc, phê phán cái tiêu cực của các nền văn hoá.  + Có những hành động thiết thực tích cực quảng bá văn hoá Việt Nam đến gần với bạn bè quốc tế.  **+** Cần biết phê phán một bộ phận giới trẻ có lối sống vô cảm, thực dụng, ích kỷ, sống thụ động,...chạy đua theo "mốt", sống đua đòi…làm phai nhạt, dần đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc ...  ...  ***- Bài học nhận thức và hành động:***  + Tìm hiểu, yêu quý, trân trọng những nét đẹp văn hóa dân tộc.  + Rèn luyện cho mình lối sống giản dị, cao đẹp.  + Nâng cao vốn hiểu biết của mình bằng việc học tốt ngoại ngữ, tin học.  + Học tập tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại để hội nhập nhưng vẫn giữ được những nét truyền thống “hoà nhập chứ không hoà tan”. | 0,25  0,25  1.0  0,25 |
| **Câu 2** | **\* Hình thức**  - Đúng kiểu bài nghị luận về một đoạn trích thơ, hệ thống luận điểm mạch lạc, kết hợp hài hòa các thao tác lập luận, bố cục đủ ba phần.  **-** Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.  - Diễn đạt mạch lạc, hành văn trôi chảy. | 0,5 |
| **\* Nội dung:**  **a. Xác định vấn đề nghị luận**  - Vẻ đẹp của mùa xuân thiên nhiên tươi đẹp, căng tràn nhựa sống.  **b. Triển khai vấn đề nghị luận**  **1. Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm**  - Giới thiệu khái quát về tác giả Thanh Hải, tác phẩm *Mùa xuân nho nhỏ.*  - Hoàn cảnh sáng tác, mạch cảm xúc của bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ*, vị trí của đoạn thơ.  **2. Cảm nhận**  **2.1. Hình ảnh, sắc màu của bức tranh thiên nhiên mùa xuân**  - Bức họa mùa xuân mở ra bằng một nét chấm phá đặc sắc:  *Mọc giữa dòng sông xanh*  *Một bông hoa tím biếc.*  - Giây phút đất trời chuyển mình kì diệu từ mùa đông giá lạnh sang mùa xuân sáng tươi, ấm áp khiến thiên nhiên như bừng lên sức sống mới, tâm hồn và ngòi bút nhà thơ cũng thăng hoa.  - Mùa xuân được gợi ra bằng những hình ảnh *dòng sông, bông hoa.* Không phải là *Cành lê trắng điểm một vài bông hoa* (*Truyện Kiều,* Nguyễn Du) cũng không phải là *Sóng cỏ xanh tươi gợn tới trời (Mùa xuân chín,* Hàn Mặc Tử), mà là *dòng sông, bông hoa* thật đơn sơ, thân thương mang nét đặc trưng của mùa xuân xứ Huế. Hình ảnh *dòng sông xanh, bông hoa tím* đã gợi ra trước mắt người đọc một không gian mùa xuân đầy màu sắc, tươi trẻ.  - Nổi bật trong không gian ấy, bông hoa mùa xuân được tác giả miêu tả một cách tài tình thông qua nghệ thuật đảo ngữ. Động từ *Mọc* được đặt ngay đầu câu thơ, đầu bài thơ đã chứa đựng trọn vẹn cảm xúc ngạc nhiên, ngỡ ngàng, thú vị của nhà thơ trước sự xuất hiện của bông hoa với sắc màu tím biếc...  - Đặc biệt hơn nữa, từ *Mọc* rất giàu giá trị tạo hình bởi nó còn gợi tả được sức sống, sự trỗi dậy của vạn vật, của cỏ cây hoa lá trong mùa xuân.  - Bông hoa giữa dòng sông mênh mông không hề tạo cảm giác lẻ loi đơn độc mà ngược lại, hình ảnh ấy lại là sứ giả của mùa xuân, làm nên một nét xuân nổi bật và kiêu hãnh, sống động lạ thường.  - Vẻ đẹp của bức tranh xuân còn được thể hiện ở sự hòa sắc đầy chất hội họa. Nghệ thuật dựng hình, pha màu của nhà thơ thật tài tình. Sắc *xanh* yên bình, giàu sức sống của dòng sông hòa với sắc *tím biếc* của bông hoa đồng nội đã đem đến cho bức tranh mùa xuân thiên nhiên một nét Huế dịu dàng, thơ mộng...  - Chỉ vài nét chấm phá nhưng *bằng nghệ thuật dựng hình, pha màu bằng ngôn ngữ vô cùng tinh tế, kết hợp với đảo cấu trúc cú pháp,* tác giả đã vẽ ra cả không gian mùa xuân đậm chất hội họa. Đó là không gian cao rộng với dòng sông, mặt đất, bầu trời bao la, với sắc xanh yên bình đầy sức sống của dòng sông Hương, sắc tím nổi trội của bông hoa đồng nội, đậm đà, nồng ấm cả dòng sông xanh. Tất cả mang đến cho mùa xuân thiên nhiên một nét dịu dàng, thơ mộng, đậm phong vị của mùa xuân xứ Huế  **2.2. Âm thanh của mùa xuân**  *Ơi con chim chiền chiện*  *Hót chi mà vang trời*  *Từng giọt long lanh rơi*  *Tôi đưa tay tôi hứng.*  - Ở những dòng thơ này, không gian mùa xuân được mở ra thật thoáng đãng và trong lành, ấm áp sự sống với hình ảnh bầu trời và âm thanh trong trẻo của tiếng chim chiền chiện.  - Chim chiền chiện là một nét dân dã của quê hương xứ Huế, đã trở thành một hình tượng nghệ thuật độc đáo. Với hình ảnh này, bức tranh thiên nhiên mùa xuân không chỉ có sắc màu mà còn vấn vương chất nhạc. Chất nhạc trong tâm hồn nhà thơ đã hòa với chất nhạc của thiên nhiên vạn vật.  - Trong câu thơ *Ơi con chim chiền chiện,* Thanh Hải đã khéo léo sử dụng thành công phép tu từ nhân hóa qua tiếng gọi *Ơi*. Tiếng *Ơi* kết hợp với giọng hỏi *hót chi mà* đã đem lại cho câu thơ một giọng điệu ngọt ngào trữ tình rất Huế. Lời hỏi *hót chi mà* còn gợi cảm xúc ngỡ ngàng, thích thú, như đùa vui, níu kéo. Như vậy, cảm xúc của tác giả trước mùa xuân đất trời được thể hiện qua cái nhìn trìu mến với cảnh vật, trong những lời bộc lộ trực tiếp như lời trò chuyện với thiên nhiên..  - Thả hồn trong khung cảnh ấy, Thanh Hải lắng nghe tiếng chim hót. Nghe bằng tai chưa đủ, ông nghe bằng cả trái tim xao động, bằng trí tưởng tượng, liên tưởng độc đáo và sâu sắc qua nghệ thuật ẩn dụ chuyển đổi cảm giác tài tình *Từng giọt long lanh rơi/ Tôi đưa tay tôi hứng.* Qua cụm từ *đưa tay tôi hứng* hình ảnh thơ có sự chuyển đổi thần tình từ thính giác sang thị giác, từ vô hình vô ảnh thành sự vật hữu hình... Tiếng chim xa bỗng gần lại, tròn trịa, kết thành từng giọt long lanh, rực rỡ sắc màu, làm không gian xuân trở nên tươi vui, rộn rã...  - Như vậy, âm thanh vô hình của chim chiền chiện đã được Thanh Hải hữu hình hóa thành từng giọt. Trong cảm nhận của nhà thơ xứ Huế, âm thanh vô hình ấy có thể nghe được (*hót vang trời*), có thể nhìn thấy được (*long lanh rơi*) và chạm vào, nắm bắt được (*tôi đưa tay tôi hứng*). Tiếng hót của chú chim xinh đẹp như kết lại thành từng khối với sắc màu long lanh cứ rơi, rơi mãi tưởng chừng không dứt... Đó quả thực là sự chuyển đổi cảm giác tinh tế của một ngòi bút liên tưởng sáng tạo tài hoa đáng khâm phục.  - Đặc biệt nhất có lẽ chính là sự cảm nhận bằng xúc giác âm thanh tiếng chim chiền chiện để rồi say mê *đưa tay*, *hứng*. Động từ *hứng* cho thấy sự đón nhận chân thành, đầy khát khao và ngưỡng mộ, trìu mến, nâng niu, trân trọng của nhà thơ trước vẻ đẹp của thiên nhiên đất trời xứ Huế lúc xuân sang. Như vậy, nhà thơ đã đón nhận mùa xuân với tất cả sự tài hoa của ngòi bút và bằng cả sự thăng hoa của tâm hồn. Chất thơ ấy phải chăng được lên men từ chính tình yêu quê hương tha thiết?  - Có thể nói, bằng ngòi bút giàu chất nhạc và chất họa, chỉ vài nét tiêu biểu, nhà thơ Thanh Hải đã vẽ lên một bức tranh xuân thanh bình, thơ mộng. Một mùa xuân trong trẻo, tinh khôi, đầy hương sắc và nồng nàn sự sống...  **3. Đánh giá**  - Thể thơ năm chữ gần gũi với dân ca miền Trung đem đến cho lời thơ âm hưởng nhẹ nhàng, tha thiết.  - Giọng thơ lắng sâu trong cảm xúc mê đắm, say sưa; ngôn từ giàu chất nhạc, chất họa. Hình ảnh thơ đẹp, giản dị mang nhiều ý nghĩa sâu sắc. Các phép tu từ: đảo ngữ, ẩn dụ chuyển đổi cảm giác... được sử dụng đầy sáng tạo.  - Đoạn thơ đã gợi được cái hồn của mùa xuân thiên nhiên thắm tươi, trong trẻo, dịu dàng mà đằm thắm, thơ mộng và cảm xúc thiết tha, đắm say của nhà thơ trước hồn xuân ấy.  **4. Sáng tạo:**  Liên hệ tới hoàn cảnh lịch sử, xã hội, hoàn cảnh ra đời tác phẩm hoặc liên hệ với tác phẩm cùng đề tài, cùng tác giả… | 0,25  0,25  0,25  1,25  1,75  0,5  0,25 |